**Thông tư số 07/2005/TT-BNV của Bộ Nội vụ ngày 05 tháng 01 năm 2005 của Bộ nội vụ Hướng dẫn thực hiện chế độ phụ cấp độc hại nguy hiểm đối với cán bộ, công chức, viên chức**

**BỘ NỘI VỤ CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 07/2005/TT-BNV *Hà Nội, ngày 05 tháng 1 năm 2005*

## THÔNG TƯ

CỦA BỘ NỘI VỤ SỐ 07/2005/TT-BNV NGÀY 05/01/2005 HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN CHẾ ĐỘ PHỤ CẤP ĐỘC HẠI NGUY HIỂM

ĐỐI VỚI CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC

Thi hành Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2004 của Chính phủ về chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang; sau khi trao đổi ý kiến với Bộ Tài chính, Bộ Lao động - Thương binh và xã hội và các Bộ, ngành liên quan, Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện chế độ phụ cấp độc hại, nguy hiểm đối với cán bộ, công chức, viên chức như sau:

## PHẠM VI VÀ ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG

Phụ cấp độc hại, nguy hiểm đối với cán bộ, công chức, viên chức làm việc trực tiếp ở nơi độc hại nguy hiểm mà yếu tố độc hại nguy hiểm cao hơn bình thường chưa được tính vào hệ số lương, bao gồm:

* 1. Cán bộ, công chức (kể cả công chức dự bị), viên chức, những người đang trong thời gian tập sự, thử việc thuộc biên chế trả lương của các cơ quan nhà nước và các đơn vị sự nghiệp của Nhà nước.
  2. Cán bộ, công chức, viên chức thuộc biên chế nhà nước và hưởng lương theo bảng lương do Nhà nước quy định được cử đến làm việc tại các hội, các tổ chức phi Chính phủ, các dự án và các cơ quan, tổ chức quốc tế đặt tại Việt Nam.

## MỨC PHỤ CẤP VÀ CÁCH TÍNH TRẢ PHỤ CẤP

* 1. Mức phụ cấp:

Phụ cấp độc hại, nguy hiểm gồm 4 mức: 0,1; 0,2; 0,3 và 0,4 so với mức lương tối thiểu chung. Theo mức lương tối thiểu chung 290.000 đồng/tháng thì các mức tiền phụ cấp độc hại nguy hiểm thực hiện từ ngày 01 tháng 10 năm 2004 như sau:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Mức | Hệ số | Mức tiền phụ cấp thực hiện 01/10/2004 |
| 1 | 0,1 | 29.000 đồng |
| 2 | 0,2 | 58.000 đồng |
| 3 | 0,3 | 87.000 đồng |
| 4 | 0,4 | 116.000 đồng |

* 1. Quy định áp dụng các mức phụ cấp độc hại, nguy hiểm:

1. Mức 1, hệ số 0,1 áp dụng đối với cán bộ, công chức, viên chức làm việc trực tiếp ở nơi có một trong các yếu tố độc hại, nguy hiểm sau:

a1) Tiếp xúc trực tiếp với chất độc, khí độc, bụi độc, làm việc ở môi trường dễ bị lây nhiễm, mắc bệnh truyền nhiễm.

a2) Làm việc trong môi trường chịu áp suất cao hoặc thiếu dưỡng khí, nơi quá nóng hoặc quá lạnh.

a3) Những công việc phát sinh tiếng ồn lớn hoặc làm việc ở nơi có độ rung liên tục với tần số cao vượt quá tiêu chuẩn an toàn lao động và vệ sinh lao động cho phép.

a4) Làm việc ở môi trường có phóng xạ, tia bức xạ hoặc điện từ trường vượt quá tiêu chuẩn cho phép.

1. Mức 2, hệ số 0,2 áp dụng đối với cán bộ, công chức, viên chức làm việc trực tiếp ở nơi có hai trong các yếu tố độc hại, nguy hiểm quy định tại tiết a điểm 2 mục II nêu trên.
2. Mức 3, hệ số 0,3 áp dụng đối với cán bộ, công chức, viên chức làm việc trực tiếp ở nơi có ba trong các yếu tố độc hại, nguy hiểm quy định tại tiết a điểm 2 mục II nêu trên.
3. Mức 4, hệ số 0,4 áp dụng đối với cán bộ, công chức, viên chức làm việc trực tiếp ở nơi có các yếu tố độc hại, nguy hiểm quy định tại tiết a điểm 2 mục II nêu trên.
   1. Cách tính và nguồn kinh phí chi trả phụ cấp:
4. Cách tính trả phụ cấp:

Phụ cấp độc hại, nguy hiểm được tính theo thời gian thực tế làm việc tại nơi có các yếu tố độc hại, nguy hiểm; nếu làm việc dưới 4 giờ trong ngày thì được tính bằng 1/2 ngày làm việc, nếu làm việc từ 4 giờ trở lên thì được tính cả ngày làm việc. Phụ cấp độc hại, nguy hiểm được trả cùng kỳ lương hàng tháng và không để dùng tính đóng, hưởng chế độ bảo hiểm xã hội.

1. Nguồn kinh phí chi trả chế độ phụ cấp độc hại, nguy hiểm:

Các đối tượng thuộc cơ quan, đơn vị được ngân sách nhà nước bảo đảm toàn bộ, phụ cấp độc hại, nguy hiểm do ngân sách nhà nước chi trả theo phân cấp ngân sách hiện hành trong dự toán ngân sách được giao hàng năm cho cơ quan, đơn vị;

Các đối tượng thuộc cơ quan thực hiện khoán biên chế và kinh phí quản lý hành chính và các đối tượng thuộc các đơn vị sự nghiệp thực hiện tự chủ tài chính, phụ cấp độc hại, nguy hiểm do cơ quan, đơn vị chi trả từ nguồn kinh phí khoán và nguồn tài chính được giao tự chủ.

## HIỆU LỰC THI HÀNH

* 1. Thông tư này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

Bãi bỏ các văn bản hướng dẫn thực hiện Nghị định số 25/CP ngày 23 tháng 5 năm 1993 của Chính phủ về chế độ phụ cấp độc hại, nguy hiểm đối với cán bộ, công chức, viên chức làm việc trong các cơ quan nhà nước và các đơn vị sự nghiệp của Nhà nước.

* 1. Chế độ phụ cấp độc hại, nguy hiểm quy định tại Thông tư này được tính hưởng kể từ ngày 01 tháng 10 năm 2004.

Cán bộ, công chức, viên chức làm một số nghề hoặc công việc đặc thù trong các cơ quan nhà nước và các đơn vị sự nghiệp của Nhà nước đã được cơ quan có thẩm quyền thoả thuận áp dụng phụ cấp độc hại, nguy hiểm đang còn hiệu lực, thì tiếp tục được hưởng cho đến khi có sự thay đổi các yếu tố độc hại, nguy hiểm là căn cứ để thoả thuận phụ cấp; các Bộ, ngành, địa phương tổng hợp báo cáo về Bộ Nội vụ để theo dõi và quản lý.

* 1. Cán bộ, công chức, viên chức trực tiếp và thường xuyên làm việc ở nơi độc hại, nguy hiểm theo quy định tại Thông tư này mà chưa được cơ quan có thẩm quyền thoả thuận áp dụng chế độ phụ cấp độc hại, nguy hiểm, thì Thủ trưởng cơ quan, đơn vị trực tiếp sử dụng cán bộ, công chức, viên chức có văn bản đề nghị Bộ, ngành (nếu thuộc Trung ương quản lý), Uỷ ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (nếu thuộc địa phương quản lý). Trên cơ sở đề nghị của cơ quan, đơn vị sử dụng cán bộ, công chức, viên chức, Bộ, ngành hoặc Uỷ ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có văn bản đề nghị Bộ Nội vụ (kèm theo hồ sơ) để trao đổi thống nhất với Bộ Tài chính và các Bộ, ngành liên quan thoả thuận hưởng phụ cấp độc hại, nguy hiểm.

Hồ sơ đề nghị hưởng phụ cấp độc hại, nguy hiểm, gồm:

1. Công văn đề nghị của Bộ, ngành Trung ương hoặc Uỷ ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.
2. Bản thuyết minh điều kiện lao động được cơ quan y học lao động xác nhận. Trường hợp nghề hoặc công việc đã được công nhận là nghề, công việc độc hại, nguy hiểm hoặc nghề, công việc làm việc trong môi trường độc hại, nguy hiểm thì kèm theo danh mục nghề, công việc độc hại, nguy hiểm hoặc đặc biệt độc hại, nguy hiểm đã được ban hành.

c. Mức phụ cấp độc hại, nguy hiểm đề nghị được hưởng, số người đề nghị được hưởng và nguồn kinh phí chi trả, trong đó tính riêng phần quỹ do ngân sách nhà nước chi trả.

* 1. Người làm việc theo chế độ hợp đồng lao động làm những công việc độc hại, nguy hiểm hoặc làm việc trực tiếp ở nơi độc hại, nguy hiểm trong các cơ quan nhà nước và các đơn vị sự nghiệp của Nhà nước, thì phụ cấp độc hại, nguy hiểm (nếu có) được thoả thuận trong hợp đồng lao động.
  2. Cán bộ, công chức, viên chức làm việc trong các cơ quan, đơn vị sự nghiệp của Đảng, Mặt trận và các đoàn thể thực hiện chế độ phụ cấp độc hại, nguy hiểm theo hướng dẫn của Ban Tổ chức Trung ương.

Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, các Bộ, ngành, địa phương phản ánh về Bộ Nội vụ để nghiên cứu, giải quyết.

## BỘ TRƯỞNG

**Đỗ Quang Trung**

**Thông tư số 26/2006/TT-BVHTT ngày 21 tháng 02 năm 2006 của Bộ Bộ Văn hóa – Thông tin về Hướng dẫn thực hiện chế độ phụ cấp độc hại, nguy hiểm và bồi dưỡng bằng hiện vật đối với cán bộ, công chức, viên chức ngành văn hóa - thông tin**

**BỘ VĂN HOÁ-THÔNG TIN CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 26/2006/TT-BVHTT *Hà Nội, ngày 21 tháng 02 năm 2006*

## Trích THÔNG TƯ

HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN CHẾ ĐỘ PHỤ CẤP ĐỘC HẠI, NGUY HIỂM

VÀ BỒI DƯỠNG BẰNG HIỆN VẬT ĐỐI VỚI CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC NGÀNH VĂN HÓA - THÔNG TIN

*Thi hành Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2004 của Chính phủ về chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang; Căn cứ Thông tư số 07/2005/TT-BNV ngày 05 tháng 01 năm 2005 của Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện chế độ phụ cấp độc hại, nguy hiểm đối với cán bộ, công chức, viên chức;*

*Căn cứ Quyết định số 1629/LĐTBXH-QĐ ngày 26 tháng 12 năm 1996 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành tạm thời danh mục nghề, công việc nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm;*

*Sau khi có sự thỏa thuận của Bộ Nội vụ tại Công văn số 3426/BNV-TL ngày 23 tháng 11 năm 2005 về chế độ phụ cấp độc hại, nguy hiểm và bồi dưỡng bằng hiện vật đối với cán bộ, viên chức văn hóa - thông tin, Bộ Văn hóa - Thông tin hướng dẫn thực hiện như sau:*

## PHẠM VI VÀ ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG

Cán bộ, công chức (kể cả công chức dự bị), viên chức, những người đang trong thời gian tập sự, thử việc thuộc biên chế trong ngành văn hóa - thông tin hưởng lương theo các bảng lương ban hành kèm theo Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 14/12/2004 của Chính phủ và theo bảng lương viên chức chuyên môn, nghiệp vụ thừa hành, phục vụ ở các doanh nghiệp ban hành kèm theo Nghị định số 205/2005/NĐ-CP ngày 14/12/2005 của Chính phủ, hiện đang trực tiếp làm các nghề, công việc mà yếu tố độc hại, nguy hiểm cao hơn bình thường chưa được tính vào hệ số lương.

## CÁC MỨC PHỤ CẤP

Mức 4: Hệ số 0,49 so với lương tối thiểu áp dụng đối với diễn viên xiếc, uốn dẻo, dế trụ, nhào lộn và xiếc biểu diễn trên cao.

Mức 3: Hệ số 0,30 so với lương tối thiểu áp dụng đối với những người trực tiếp làm các nghề, công việc sau:

* + Múa ballet, múa cổ truyền và diễn viên tuồng;
  + Nhạc hơi, nhạc trưởng (chỉ huy);
  + Diễn viên xiếc (trừ đối tượng hưởng mức 4);
  + Dậy thú xiếc;
  + Khảo sát, khai quật, khảo cổ;
  + Vận hành, sửa chữa bảo dưỡng thiết bị kỹ thuật trong nhà hầm của bảo tàng.

Mức 2: **Hệ số 0,20** so với lương tối thiểu áp dụng đối với những người trực tiếp làm các nghề, công việc sau:

* + Vận hành máy in ôpsét, typô, máy xén, kẻ giấy;
  + Sửa chữa cơ điện, các máy công cụ, máy in, xén;
  + Tráng mạ, phơi và sửa bản kẽm;
  + Chụp ảnh, truyền phim sang bản kẽm;
  + Sắp chữ điện tử;
  + Pha chế, bảo quản các loại hóa chất;
  + Vận hành, sửa chữa, bảo dưỡng thương binh sản xuất phim;
  + Dựng cảnh, làm khói lửa trong phim;
  + Tráng phim, rửa ảnh;
  + Dựng nhà bạt, rạp xiếc lưu động, nhà trưng bày triễn lãm;
  + Chăm sóc, nuôi dưỡng thú xiếc;
  + Làm con rối;
  + Nhạc công trong các dàn nhạc, đội nhạc;
  + Diễn viên chèo, cải lương, dân ca, kịch, điện ảnh và ca sĩ chuyên nghiệp;
  + Hướng dẫn khách thăm quan bảo tàng Hồ Chí Minh;
  + **Kiểm kê, bảo quản, xử lý kỹ thuật các hiện vật, tài liệu, sách báo,** phim ảnh trong kho lưu trữ của bảo tàng, **thư viện** và viện lưu trữ;
  + Tu sửa, phục chế tài liệu, hiện vật của thư viện, viện lưu trữ và bảo tàng;
  + Mộc chạm các công trình di tích lịch sử, tạc tượng và điêu khắc;
  + Thông tin lưu động của các tỉnh miền núi và hải đảo.

## NGUỒN KINH PHÍ, CÁCH TÍNH VÀ CHI TRẢ PHỤ CẤP ĐỘC HẠI, NGUY HIỂM

Nguồn kinh phí, cách tính và chi trả chế độ phụ cấp độc hại, nguy hiểm đối với cán bộ, công chức, viên chức ngành văn hóa - thông tin được thực hiện theo quy định tại Thông tư số 07/2005/TT-BNV ngày 05/01/2005 của Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện chế độ phụ cấp độc hại, nguy hiểm đối với cán bộ, công chức, viên chức, cụ thể như sau:

1. Cách tính và chi trả phụ cấp:

Phụ cấp độc hại, nguy hiểm được tính theo thời gian thực tế làm việc tại nơi có các yếu tố độc hại, nguy hiểm, nếu làm việc dưới 4 giờ trong ngày thì được tính bằng 1/2 ngày làm việc, nếu làm việc từ 4 tiếng trở lên thì được tính cả ngày làm việc.

Phụ cấp độc hại, nguy hiểm được trả cùng kỳ lương hàng tháng và không dùng để tính đóng, hưởng chế độ bảo hiểm xã hội.

1. Nguồn kinh phí chi trả chế độ phụ cấp độc hại, nguy hiểm:

Phụ cấp độc hại, nguy hiểm cho các đối tượng thuộc cơ quan, đơn vị được ngân sách nhà nước đảm bảo toàn bộ do ngân sách nhà nước chi trả theo phân cấp ngân sách hiện hành trong dự toán ngân sách được giao hàng năm của cơ quan, đơn vị;

Phụ cấp độc hại, nguy hiểm cho các đối tượng thuộc cơ quan thực hiện khoán biên chế và chi phí quản lý hành chính và đối tượng thuộc các đơn vị sự nghiệp thực hiện chế độ tự chủ tài chính do cơ quan, đơn vị chi trả từ nguồn kinh phí khoán và nguồn tài chính được giao tự chủ.

Đối với các doanh nghiệp được tính trong đơn giá tiền lương và hạch toán vào giá thành hoặc phí lưu thông.

## HIỆU LỰC THI HÀNH

1. Thông tư này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo và thay thế Thông tư số46/TC-TT ngày 17 tháng 6 năm 1997 của Bộ Văn hóa - Thông tin hướng dẫn thực hiện chế độ phụ cấp nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm của ngành văn hóa - thông tin.
2. Bãi bỏ hướng dẫn số 5174/HD-BVHTT ngày 21 tháng 12 năm 2005 của Bộ Văn hóa - Thông tin hướng dẫn thực hiện chế độ phụ cấp độc hại, nguy hiểm và bồi dưỡng bằng hiện vật đối với cán bộ, công chức, viên chức ngành văn hóa - thông tin.
3. Chế độ phụ cấp độc hại, nguy hiểm quy định tại Thông tư này được tính hưởng kể từ ngày 01/10/2004 và căn cứ theo đúng mức lương tối thiểu trong từng thời kỳ (từ ngày 01/10/2004 đến ngày 30/9/2005 là 290.000 đồng, từ ngày 01/10/2005 là 350.000 đồng).
4. Người làm việc theo chế độ hợp đồng lao động làm những công việc độc hại, nguy hiểm hoặc làm việc trực tiếp ở nơi độc hại, nguy hiểm trong các cơ quan, đơn vị ngành văn hóa - thông tin thì phụ cấp độc hại, nguy hiểm (nếu có) được thỏa thuận trong hợp đồng lao động.
5. Về chế độ bồi dưỡng bằng hiện vật đối với người lao động làm việc trong điều kiện có yếu tối nguy hiểm, độc hại được thực hiện theo quy định tại thông tư liên tịch số 10/1999/TTLT-BLĐTBXH-BYT ngày 17/3/1999 của Bộ Y tế và Hướng dẫn số 1473/VHTT-TCCB ngày 17/4/1999 của Bộ Văn hóa - Thông tin.

Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, các cơ quan, đơn vị phản ánh về Bộ Văn hóa

* Thông tin để nghiên cứu, giải quyết./.

## BỘ TRƯỞNG

**Phạm Quang Nghị**